TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI PHÒNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC, NĂM 2026

Số: 16 /QĐ-HĐTSĐHVLVH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 05 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển đại học vừa làm vừa học (liên thông từ cao đẳng) ngành Giáo dục Mầm non, đợt 1 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC

Căn cứ Quyết định số 60/2004/QĐ-TTg ngày 09/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Hải Phòng thành Trường Đại học Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 52/2026/TT-BGDĐT ngày 15/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về liên thông giữa trung học nghề, trung cấp, cao đẳng và đại học;

Căn cứ Quyết định số 1888/QĐ-ĐHHP ngày 22/5/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng về việc ban hành Thông tin tuyển sinh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3492/QĐ-ĐHHP ngày 17/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học vừa làm vừa học, năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐTSĐHVLVH ngày 16/9/2026 của Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh đại học vừa làm vừa học Trường Đại học Hải Phòng về việc thành lập Ban Xét tuyển đại học vừa làm vừa học ngành Giáo dục Mầm non, năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 13/TB-HĐTSĐHVLVH ngày 08/10/2026 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đại học vừa làm vừa học về Nguyên tắc xét tuyển đại học vừa làm vừa học, năm 2026 của Trường Đại học Hải Phòng;

Căn cứ Tổng hợp kết quả chấm hồ sơ thí sinh dự tuyển đại học vừa làm vừa học ngành Giáo dục Mầm non, năm 2026;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Tuyển sinh đại học vừa làm vừa học, năm 2026, ngày 20 tháng 10 năm 2026;

Theo đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng Tuyển sinh đại học vừa làm vừa học, năm 2026 tại Tờ trình số 14/TTr-HĐTSĐHVLVH ngày 28/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận **47** (bốn bảy) thí sinh trúng tuyển đại học vừa làm vừa học ngành Giáo dục Mầm non (liên thông từ cao đẳng Giáo dục Mầm non), đợt 1 năm 2026 *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí.

Các ông/bà: Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo, Bồi dưỡng; Trưởng Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non; Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính; các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND TP Hải Phòng (để báo cáo);
- ĐU (để báo cáo);
- HT, các PHT (để chỉ đạo);
- HĐTSĐHVLVH (để thực hiện);
- Như Điều 2 (để thực hiện);
- Lưu: VT; TTNN,TH&ĐT,BD.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Nhàn

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển đại học vừa làm vừa học, đợt 1 năm 2026
ngành Giáo dục Mầm non, liên thông từ trình độ cao đẳng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /QĐ-HĐTSĐHVLVH ngày 05 tháng 11 năm 2026
của Chủ tịch Hội đồng Tuyển sinh VLVH - Trường Đại học Hải Phòng)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm trúng tuyển		Ghi chú
						Thang điểm 10	Thang điểm 4	
1	Lã Phương	Anh	04/04/2005	Nữ	Hưng Yên	8,60	3,60	
2	Lương Ngọc	Anh	20/05/2005	Nữ	Hưng Yên	8,50	3,60	
3	Trịnh Thị Tú	Anh	07/08/1990	Nữ	Hưng Yên	8,20	3,40	
4	Nguyễn Huyền	Anh	28/10/2005	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,40	
5	Phạm Thị Thuỳ	Anh	30/03/2005	Nữ	Hưng Yên	8,10	3,30	
6	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	20/11/2005	Nữ	Hưng Yên	8,50	3,60	
7	Phạm Thị Ngọc	Ánh	03/10/2005	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,40	
8	Nguyễn Thị Minh	Ánh	01/06/2005	Nữ	Hưng Yên	8,10	3,30	
9	Đào Thị	Bắc	16/06/2003	Nữ	TP. HCM	8,20	3,40	
10	Lương Thị	Cúc	01/01/2005	Nữ	Hưng Yên	8,20	3,40	
11	Nguyễn Thị	Chi	25/02/2005	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,40	
12	Vũ Thị	Doan	24/08/2005	Nữ	Hưng Yên	8,60	3,60	
13	Nguyễn Thị Thu	Giang	07/11/2005	Nữ	Hưng Yên	8,50	3,60	
14	Hoàng Thị Nhật	Hạ	11/12/2005	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,50	
15	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	30/03/2005	Nữ	Hưng Yên	8,00	3,30	
16	Hoàng Thị Thuý	Hằng	16/07/2005	Nữ	Hưng Yên	8,50	3,60	
17	Trịnh Thị Xuân	Hằng	23/09/2005	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,50	
18	Trần Thị Thu	Hiền	30/11/2005	Nữ	Hưng Yên	8,20	3,40	
19	Trần Phương	Hoa	05/02/2005	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,50	
20	Vũ Thị Minh	Huyền	30/12/2004	Nữ	Đăk Lăk	7,80	3,20	
21	Trương Thị Thu	Hương	25/04/2004	Nữ	Hưng Yên	9,00	3,80	
22	Đoàn Thu	Hương	30/01/2003	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,40	
23	Nguyễn Thu	Hương	11/04/2005	Nữ	Hưng Yên	8,10	3,30	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới	Nơi sinh	Điểm trúng tuyển		Ghi chú
24	Đoàn Thuỳ	Linh	20/12/2005	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,50	
25	Đặng Thuỳ	Linh	14/08/2005	Nữ	Hưng Yên	8,00	3,30	
26	Nguyễn Thị	Luyến	01/05/1999	Nữ	Hưng Yên	8,37	3,45	
27	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	06/01/2005	Nữ	Hưng Yên	8,50	3,60	
28	Nguyễn Thị	Mai	19/03/2000	Nữ	Hưng Yên	8,20	3,40	
29	Phạm Thị Minh	Ngân	28/06/2000	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,60	
30	Phạm Thị Minh	Nguyệt	15/06/2005	Nữ	Hưng Yên	8,50	3,60	
31	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	20/02/2004	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,50	
32	Nguyễn Thị Quỳnh	Phương	13/06/2005	Nữ	TP. HCM	8,60	3,60	
33	Phạm Bích	Phương	30/12/2005	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,50	
34	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	19/11/2005	Nữ	Hưng Yên	8,10	3,30	
35	Hoàng Thị Thanh	Thảo	10/09/2000	Nữ	Hưng Yên	9,10	3,90	
36	Phạm Thị Thanh	Thảo	01/04/2005	Nữ	Hưng Yên	8,20	3,40	
37	Tạ Thị	Thảo	16/02/2005	Nữ	Hưng Yên	7,90	3,20	
38	Vũ Thị Hồng	Thêu	19/10/2005	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,50	
39	Trần Thị Hồng	Thu	23/08/2004	Nữ	Hưng Yên	8,10	3,30	
40	Nguyễn Thị	Thu	21/11/2005	Nữ	Hưng Yên	8,00	3,30	
41	Trần Thị	Thuỳ	07/11/2004	Nữ	Đồng Nai	7,80	3,20	
42	Lê Minh	Thư	12/01/2005	Nữ	Hưng Yên	7,80	3,20	
43	Lê Thị Thuỳ	Trang	27/08/2001	Nữ	Hưng Yên	9,10	3,90	
44	Bùi Thị Huyền	Trang	02/04/1999	Nữ	Hưng Yên	8,40	3,50	
45	Lâm Thị Huyền	Trang	12/10/2005	Nữ	Hưng Yên	8,30	3,40	
46	Lê Quỳnh	Trang	25/09/2005	Nữ	Hưng Yên	8,00	3,20	
47	Nguyễn Thị Hải	Yến	03/09/2005	Nữ	Hưng Yên	7,80	3,20	

Danh sách này có 47 (bốn mươi bảy) thí sinh trúng tuyển./.